

YESK



Ký bởi: Tổng cục Thuế  
Địa chỉ: Tổng cục Thuế  
Thời gian ký: 26.05.2021 16:34

**BỘ TÀI CHÍNH**  
**TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1684~~ /TCT-CS  
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2021

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Bình Định;
- Công ty TNHH MTV con cò Bình Định

(Đ/c: Lô A2-5, A2-6 KCN Nhơn Hòa, xã Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 0511/2020/CV-PCBD ngày 05/11/2020 của Công ty TNHH MTV con cò Bình Định đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Theo quy định tại phụ lục Danh mục địa bàn ưu đãi thuế TNDN ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN áp dụng cho kỳ tính thuế từ năm 2014 thì Khu công nghiệp (KCN) không thuộc danh mục địa bàn kinh tế xã hội (KTXH) khó khăn.

- Tại điểm 55 phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (có hiệu lực kể từ ngày 27/12/2015) quy định địa bàn KCN thuộc danh mục địa bàn kinh tế xã hội khó khăn. Tại điểm đ khoản 2 Điều 16 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP quy định nguyên tắc áp dụng ưu đãi đầu tư: "*đ) Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án đầu tư tại khu công nghiệp, khu chế xuất quy định tại Mục 55 Phụ lục II Nghị định này thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp;*"

- Tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định:

*"Điều 16. Miễn thuế, giảm thuế*

*3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi).*

*Địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi quy định tại Khoản này là các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh; ..."*

- Tại khoản 5 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính quy định:

*"5. Bổ sung khoản 3a Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:*

*"3a. Thuế suất 15% đối với thu nhập của doanh nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản ở địa bàn không thuộc địa*

bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn”.

- Tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính quy định thu nhập miễn thuế TNDN:

“1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1a Điều 8 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. ... Thu nhập của doanh nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;  
...

a) Thu nhập từ trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản của hợp tác xã và của doanh nghiệp được ưu đãi thuế (bao gồm ưu đãi về thuế suất, miễn giảm thuế) quy định tại Thông tư này là thu nhập từ sản phẩm do doanh nghiệp, hợp tác xã tự trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng và thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản (bao gồm cả trường hợp hợp tác xã, doanh nghiệp mua sản phẩm nông sản, thủy sản về chế biến).

Thu nhập của sản phẩm, hàng hóa chế biến từ nông sản, thủy sản được ưu đãi thuế (bao gồm ưu đãi về thuế suất, miễn giảm thuế) quy định tại Thông tư này phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm (giá thành sản xuất hàng hóa, sản phẩm) từ 30% trở lên.

- Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề xuất của Bộ Tài chính.

Doanh nghiệp phải xác định riêng thu nhập sản phẩm, hàng hóa chế biến từ nông sản, thủy sản để được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thu nhập miễn thuế tại Khoản này bao gồm cả thu nhập từ thanh lý các sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng (trừ thanh lý vườn cây cao su), thu nhập từ việc bán phế liệu phế phẩm liên quan đến các sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản.

Sản phẩm từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng của hợp tác xã và của doanh nghiệp được xác định căn cứ theo mã ngành kinh tế cấp 1 của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản quy định tại Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam”.

- Tại khoản 12 Điều 1 Luật thuế TNDN số 32/2013/QH13 (sửa đổi, bổ sung Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12) quy định:

“12. Điều 18 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế

...4. Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất.”.

Căn cứ các quy định nêu trên,

Số: 3094/BTC-TCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2017.

V/v: chính sách thuế đối với thu nhập  
từ chế biến nông sản, thủy sản.

Kính gửi: Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Ngày 15 tháng 4 năm 2016, Bộ Tài chính có công văn số 5181/BTC-TCT gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về chính sách thuế đối với thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản. Liên quan đến nội dung hướng dẫn ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp có thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản nếu đáp ứng đồng thời các điều kiện ưu đãi, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định: Thu nhập miễn thuế TNDN như sau:

*"1. Thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản, sản xuất muối của hợp tác xã; thu nhập của hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp thực hiện ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập của doanh nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập từ hoạt động đánh bắt hải sản.*

...

*Thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản được ưu đãi thuế quy định tại Nghị định này phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:*

- Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm từ 30% trở lên.

- Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề xuất của Bộ Tài chính."

- Tại khoản 13, Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP nêu trên quy định: Thuế suất thuế TNDN 10% đối với khoản thu nhập sau:

*"đ) Thu nhập của doanh nghiệp từ: Trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng; thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; nuôi trồng lâm sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; sản xuất, nhân và lai tạo giống cây trồng, vật nuôi; sản xuất, khai thác và tinh chế muối, trừ sản xuất muối quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này; đầu tư bảo quản nông sản sau thu hoạch, bảo quản nông sản, thủy sản và thực phẩm, bao gồm cả đầu tư để trực tiếp bảo quản hoặc đầu tư để cho thuê bảo quản nông sản, thủy sản và thực phẩm;"*

Về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư tại Khu công nghiệp Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, tại điểm 2 công văn số 1632/CT-TTHT ngày 23/9/2014 Cục Thuế tỉnh Bình Định đã trả lời Công ty TNHH MTV con cò Bình Định.

Theo quy định tại văn bản pháp luật thuế TNDN hiện hành, thu nhập của doanh nghiệp từ hoạt động chế biến nông sản, thủy sản phát sinh tại địa bàn kinh tế xã hội không thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn hoặc không thuộc địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn được áp dụng thuế suất thuế TNDN 15% nếu đáp ứng điều kiện tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu đầu vào (là các nông sản, thủy sản chưa qua chế biến hoặc là các nông sản, thủy sản mới qua sơ chế thông thường) chiếm từ 30% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên và sản phẩm chế biến không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Trường hợp sản phẩm chỉ qua sơ chế thì không được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động chế biến nông sản, thủy sản.

Về trường hợp doanh nghiệp đáp ứng nhiều điều kiện ưu đãi thuế TNDN đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất tương ứng với một điều kiện ưu đãi căn cứ quy định tại khoản 12 Điều 1 Luật thuế TNDN số 32/2013/QH13, Bộ Tài chính đã có công văn số 3091/BTC-TCT ngày 08/3/2017 gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (photo kèm theo).

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế TNDN và liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn thực hiện theo quy định pháp luật./v.v...

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCTr. Vũ Xuân Bách (để báo cáo);
- Vụ PC(TCT);
- Lưu VT, CS (3b) 4

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH  
TRẦN MỸ TRƯỜNG**



**Mạnh Thị Tuyết Mai**

- Tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP nêu trên có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 quy định: Thuế suất thuế TNDN 15% đối với khoản thu nhập sau:

*"3a. Áp dụng thuế suất 15% đối với thu nhập của doanh nghiệp trồng trọt, chăn nuôi, chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản ở địa bàn không thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn."*

- Tại khoản 12 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 (sửa đổi, bổ sung Điều 18 Luật thuế TNDN năm 2008) có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 quy định: "4. Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất".

Căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên thì, từ kỳ tính thuế năm 2015, doanh nghiệp có hoạt động chế biến nông sản, thủy sản nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động chế biến nông sản, thủy sản theo quy định. Trường hợp trong cùng một thời gian, doanh nghiệp vừa được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện về ưu đãi chế biến nông sản, thủy sản, vừa đáp ứng điều kiện ưu đãi khác (ngoài điều kiện về chế biến nông sản, thủy sản) thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất tương ứng với một điều kiện ưu đãi.


Công văn này thay thế nội dung hướng dẫn việc xác định ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động chế biến nông sản, thủy sản đáp ứng đồng thời các điều kiện ưu đãi nêu tại điểm 2(i) công văn số 5181/BTC-TCT ngày 15/4/2016 của Bộ Tài chính.

Bộ Tài chính thông báo để các Cục thuế biết và thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các Cục thuế phản ánh về Bộ Tài chính để được giải quyết kịp thời./. *o/*

**Nơi nhận:** *N*

- Như trên;
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để b/c);
- Vụ CST, PC; TCDN - BTC;
- Trang thông tin điện tử TCT;
- Các Vụ, đơn vị thuộc TCT;
- Lưu VT, TCT (VT, CS (3b)). *o/*

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**